

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÂN HIỆU VĨNH LONG

Biểu mẫu 20

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học năm học 2023-2024

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu (đến 31/12/2023)

STT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Tổng số	84	0	0	4	63	17	0	0	76	8	0
	Khối ngành III	58	0	0	3	45	10	0	0	52	6	0
1	Kinh doanh quốc tế	6	0	0	0	6	0	0	0	6	0	0
2	Thương mại điện tử	8	0	0	0	7	1	0	0	7	1	0
3	Marketing	8	0	0	0	8	0	0	0	8	0	0
4	Quản trị kinh doanh	7	0	0	1	5	1	0	0	7	0	0
5	Kế toán	7	0	0	2	5	0	0	0	5	2	0
6	Tài chính - Ngân hàng	14	0	0	0	11	3	0	0	11	3	0
7	Luật kinh tế	8	0	0	0	3	5	0	0	8	0	0
	Khối ngành V	17	0	0	1	11	5	0	0	15	2	0
1	Công nghệ thông tin	4	0	0	0	2	2	0	0	4	0	0
2	Trí tuệ nhân tạo	4	0	0	0	2	2	0	0	4	0	0
3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	6	0	0	0	6	0	0	0	5	1	0
4	Kinh doanh nông nghiệp	3	0	0	1	1	1	0	0	2	1	0
	Khối ngành VII	9	0	0	0	7	2	0	0	9	0	0
1	Ngôn ngữ Anh	6	0	0	0	4	2	0	0	6	0	0
2	Quản trị khách sạn	2	0	0	0	2	0	0	0	2	0	0
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	1	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	Khối ngành III					
1	Trần Thị Hồng Cúc	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
2	Phan Thị Thúy Kiều	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
3	Trần Thị Lan Thảo	1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
4	Đặng Thùy Linh	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
5	Trương Huỳnh Anh	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
6	Trần Văn Viễn	1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
7	Lê Thành Trung	1980	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
8	Huỳnh Quang Duy	1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
9	Phạm Thế Vinh	1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
10	Lê Duy Đồng	1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
11	Nguyễn Thị Xuân Đào	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
12	Lê Hoàng Sơn	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
13	Lê Thanh Mỹ	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
14	Nguyễn Nhã Yến	2002	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
15	Phạm Minh Triết	1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
16	Trương Mỹ Hạnh Trinh	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
17	Phan Thị Tiêm	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
18	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
19	Nguyễn Thị Minh	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
20	Hoàng Quốc Việt	1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
21	Võ Thanh Trúc	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
22	Lê Thị Hạnh An	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
23	Trương Thị Hoàng Oanh	1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
24	Nguyễn Hoàng Ngọc Trâm	1990	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
25	Nguyễn Trung Tiến	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
26	Bùi Thị Cẩm Tú	2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
27	Nguyễn Lý Kiều Chinh	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
28	Trần Thị Mỹ Liên	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
29	Nguyễn Vũ Trâm Anh	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
30	Nguyễn Hồng Nga	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
31	Lâm Thị Trúc Linh	1981	Nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kế toán
32	Trần Ngọc Hòa	1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
33	Trần Thị Ánh Hồng	1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
34	Lê Hoàng Phúc	1977	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kế toán
35	Trần Văn Việt	1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
36	Nguyễn Ngọc Thọ	1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
37	Hồ Thiện Quyền	1979	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
38	Nguyễn Hoàng Long	2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
39	Nguyễn Văn Rót	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
40	Vũ Kiến Phúc	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
41	Lê Hương Bình	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
42	Bùi Thanh Linh Tuyền	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
43	Trần Thị Thảo Quyên	2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
44	Nguyễn Quốc Bình	1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
45	Phạm Ngọc Phong	1980	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
46	Nguyễn Thị Thý Liễu	1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
47	Nguyễn Văn Tiến Sơn	2002	Nam	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
48	Đoàn Thị Thanh Hòa	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
49	Lê Tuấn Mạnh	1967	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
50	Trương Thị Nhi	1970	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
51	Lê Đồng Dư	1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
52	Nguyễn Phương Chi	1969	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
53	Trần Thị Tiếp	1973	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
54	Phan Thị Thanh Quyên	1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
55	Võ Thị Ngoan	2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
56	Nguyễn Ngọc Bảo Trúc	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
57	Phạm Anh Thông	2001	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
58	Phan Ngọc Mai	1986	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
	Khối ngành V					
1	Lê Thị Hồng Gấm	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
2	Nguyễn Tự Trung Nhã	2002	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
3	Phan Minh Nhật Vinh	1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
4	Trần Thị Thùy Dung	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
5	Huỳnh Duy Thanh	1984	Nam	Giảng viên	Đại học	Trí tuệ nhân tạo
6	Trần Sơn Nam	1998	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Trí tuệ nhân tạo
7	Nguyễn Đại Sơn	1983	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Trí tuệ nhân tạo
8	Nguyễn Văn Luông	1983	Nam	Giảng viên	Đại học	Trí tuệ nhân tạo
9	Ngô Thị Thoại An	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
10	Hồ Thị Phương Nam	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
11	Lê Trọng Hưng	1979	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
12	Trịnh Huỳnh Quang Cảnh	1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
13	Đặng Thị Bảo Ngọc	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
14	Dương Nguyễn Thanh Phương	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
15	Phan Thị Hà	1980	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Kinh doanh nông nghiệp
16	Thái Thủy Tiên	2002	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh nông nghiệp
17	Nguyễn Tô Huy	1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh nông nghiệp
	Khối ngành VII					
1	Đào Kim Ngân	1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
2	Ninh Hồng Hạnh	1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
3	Phạm Thành Quý	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
4	Hồ Kim Thanh	1973	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
5	Nguyễn Thị Diễm	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
6	Nguyễn Thùy Dung	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
7	Nguyễn Đình Thi	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
8	Nguyễn Đức Vinh	1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
9	Đặng Thị Thúy An	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	22.4 (1208/54)
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	10 (145/14.5)
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	14.2 (108/7.6)

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 10 năm 2024

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thý Liễu